

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2026

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH RIÊNG CÔNG TY MẸ
QUÝ II NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2025-2026**

Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý II NĐTC 2025-2026 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh riêng công ty mẹ Quý II NĐTC 2025-2026:

Đơn vị tính: đồng

ST T	CHỈ TIÊU	Quý II NĐTC 2025-2026 (từ 01/01/2026 đến 31/03/2026)	Quý II NĐTC 2024-2025 (từ 01/01/2025 đến 31/03/2025)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	13.605.613.927.371	11.054.483.596.467	2.551.130.330.904	23%
2	Giá vốn hàng bán	13.000.900.447.983	10.501.737.598.743	2.499.162.849.240	24%
3	Lợi nhuận gộp	604.713.479.388	552.745.997.724	51.967.481.664	9%
4	Doanh thu tài chính	34.509.733.786	124.603.378.591	(90.093.644.805)	-72%
5	Chi phí tài chính	115.750.597.114	65.360.998.269	50.389.598.845	77%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>106.675.165.260</i>	<i>42.418.194.400</i>	<i>64.256.970.860</i>	<i>151%</i>
6	Chi phí bán hàng	478.837.426.660	601.712.650.437	(122.875.223.777)	-20%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	101.892.126.199	105.764.442.155	(3.872.315.956)	-4%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(57.256.936.799)	(95.488.714.546)	38.231.777.747	-
9	Thu nhập khác	25.430.123.016	3.228.393.751	22.201.729.265	688%
10	Chi phí khác	13.800.884	1.255.714.828	(1.241.913.944)	-99%
11	Lợi nhuận khác	25.416.322.132	1.972.678.923	23.443.643.209	1.188%
12	Lợi nhuận trước thuế	(31.840.614.667)	(93.516.035.623)	61.675.420.956	-
13	Thuế TNDN hiện hành	(8.021.692.661)	-	(8.021.692.661)	-
14	Thuế TNDN hoãn lại	8.193.017.884	360.073.797	7.832.944.087	2.175%
15	Lợi nhuận sau thuế	(32.011.939.890)	(93.876.109.420)	61.864.169.530	-

Trong Quý II NĐTC 2025-2026, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ tăng 62 tỷ đồng so với cùng kỳ (Quý II NĐTC 2025-2026 lợi nhuận âm 32 tỷ đồng, Quý II NĐTC 2024-2025 lợi nhuận âm 94 tỷ đồng). Nguyên nhân chính là do:

- Lợi nhuận gộp tăng 52 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 9%.
- Doanh thu tài chính giảm 90 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức giảm 72%.
- Chi phí tài chính tăng 50 tỷ đồng, tương ứng tăng 77%. Trong đó, chi phí lãi vay tăng 64 tỷ đồng, tương ứng tăng 151% và chi phí chênh lệch tỷ giá giảm 14 tỷ đồng, tương ứng giảm 60% so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng giảm 123 tỷ đồng, tương ứng giảm 20% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 4 tỷ đồng, tương ứng giảm 4% so với cùng kỳ.

2. Giải trình kết quả kinh doanh riêng công ty mẹ lũy kế 06 tháng NĐTC 2025-2026:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 06 tháng đầu NĐTC 2025-2026 (từ 01/10/2025 đến 31/03/2026)	Lũy kế 06 tháng đầu NĐTC 2024-2025 (từ 01/10/2024 đến 31/03/2025)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	27.903.945.150.529	27.964.038.877.005	(60.093.726.476)	0%
2	Giá vốn hàng bán	26.597.240.986.591	26.577.927.401.010	19.313.585.581	0%
3	Lợi nhuận gộp	1.306.704.163.938	1.386.111.475.995	(79.407.312.057)	-6%
4	Doanh thu tài chính	74.769.760.662	172.408.217.041	(97.638.456.379)	-57%
5	Chi phí tài chính	180.875.837.015	139.214.525.139	41.661.311.876	30%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>157.683.569.817</i>	<i>91.979.094.649</i>	<i>65.704.475.168</i>	<i>71%</i>
6	Chi phí bán hàng	1.002.271.703.083	1.309.754.089.063	(307.482.385.980)	-23%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	208.350.506.791	197.525.607.465	10.824.899.326	5%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(10.024.122.289)	(87.974.528.631)	77.950.406.342	-
9	Thu nhập khác	40.839.091.054	8.463.273.774	32.375.817.280	383%
10	Chi phí khác	577.605.557	1.675.547.319	(1.097.941.762)	-66%
11	Lợi nhuận khác	40.261.485.497	6.787.726.455	33.473.759.042	493%
12	Lợi nhuận trước thuế	30.237.363.208	(81.186.802.176)	111.424.165.384	-
13	Thuế TNDN hiện hành	13.549.441.278	-	13.549.441.278	-
14	Thuế TNDN hoãn lại	5.439.810.291	6.568.818.156	(1.129.007.865)	-17%
15	Lợi nhuận sau thuế	11.248.111.639	(87.755.620.332)	99.003.731.971	-

Trong 6 tháng đầu NĐTC 2025-2026, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 11 tỷ đồng, tăng 99 tỷ đồng so với cùng kỳ (6 tháng đầu NĐTC 2024-2025 lợi nhuận âm 88 tỷ đồng). Nguyên nhân chính là do:

- Lợi nhuận gộp của Công ty trong 6 tháng đầu NĐTC 2025-2026 giảm 79 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức giảm 6%.
- Doanh thu tài chính giảm 98 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức giảm 57%.
- Chi phí tài chính tăng 42 tỷ đồng, tương ứng tăng 30%. Trong đó, chi phí lãi vay tăng 66 tỷ đồng, tương ứng tăng 71% và chi phí chênh lệch tỷ giá giảm 24 tỷ đồng, tương ứng giảm 51% so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng giảm 307 tỷ đồng, tương ứng giảm 23% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 11 tỷ đồng, tương ứng tăng 5% so với cùng kỳ.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.



VŨ VĂN THANH